

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ NHÁNH 31 :
PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG ĐƯỜNG THỦY**

(thực hiện từ ngày 21/4-> 25/ 4/ 2025)

Thứ H Đ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ	- Đón trẻ : Cô đến lớp trước 15 phút để quét dọn trong và ngoài lớp trẻ đến lớp cô đón trẻ - Chơi tự chọn: Cho trẻ chơi với đồ chơi, hoặc nghe nhạc về chủ đề - Thẻ dực sáng tập với bài : Máy bay - Điểm danh: Cô điểm danh, chốt sổ trẻ đi học, báo suất ăn trong ngày				
Chơi tập có chủ định	LVPTTC VĐCB: Bò qua vật cản TCVĐ Thuyền ai nhanh nhất	LVPTNT NBTN: Tàu thủy, Thuyền buồm	LVPTTC-KNXH-TM Tô màu mũ thuyền buồm (Mẫu)	LVPTNN Chuyện Tàu thủy tí hon	LVPTTCK NXH-TM ÂN : NDTT :NH Em đi chơi thuyền NDKH: TC. Chèo thuyền
Chơi hoạt động ở các góc	- Góc thao tác vai: Tập bế em, cho em ăn, ru em ngủ - Góc vận động: Chơi với vòng, bóng, chèo thuyền. - Góc nghệ thuật: Nặn, tô màu, hát múa bài hát về chủ đề - Góc hoạt động với đồ vật: Xâu vòng, xâu hạt, xếp hình. xem tranh và gọi tên PTGT, xếp thuyền				
Dạo chơi ngoài trời	- QSCMĐ: Quan sát thuyền thúng, trang trí thuyền, Chơi với cát, thả thuyền, dạo chơi ngoài trời. - TCVĐ: Chèo thuyền, thuyền cập bến, tàu thủy ra khơi.. - CTD: Chơi với các loại phương tiện giao thông, đồ chơi ngoài trời.				
Ăn ngủ	- Động viên trẻ ăn các món ăn ở trường và ăn hết suất. - Cho trẻ rửa tay trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh. - Lau miệng sau khi ăn.Trẻ được ngủ đủ giấc				
Chơi tập buổi chiều	1.Giao lưu trò chơi vận động 2. Chơi tự chọn ở góc	1.Làm toán trong vở. 2. Chơi tự chọn ở góc	1.LQBM Tàu thủy tí hon 2.Chơi ở vườn cỏ tích	1. Chơi ở khu trải nghiệm	1. Vệ sinh lớp học 2.Nêu gương cuối tuần

THẺ DỤC SÁNG: Tập với bài “Máy bay”

- Tập kết hợp với bài “ Máy bay”

* Khởi động:

- Cho trẻ khởi động theo vòng tròn. Làm máy bay chuẩn bị cất cánh, máy bay cất cánh (Chạy), máy bay chuẩn bị hạ cánh (chậm dần rồi đi), máy bay hạ cánh (đứng lại nắm tay nhau)

* Trọng động:

1. ĐT thở: Máy bay kêu u, u, u...

2. ĐT tay: Máy bay cất cánh

Tư thế chuẩn bị: Đứng tự nhiên, hai tay thả xuống.

+ Hai tay giang ngang (Cô nói máy bay cất cánh)

+ Về tư thế chuẩn bị (Cô nói hạ cánh) tập 3-4 lần.

3. ĐT lưng: Máy bay tìm chỗ hạ cánh

Tư thế chuẩn bị: Đứng tự nhiên, hai tay giang ngang.

+ Cô nói: Máy bay tìm chỗ hạ cánh , trẻ cúi đầu về phía trước, đầu ngoảnh sang phải, sang trái.

+ Đứng thẳng người về tư thế chuẩn bị (tập 3-4 lần)

4. ĐT chân: Máy bay hạ cánh.

Tư thế chuẩn bị: Đứng tự nhiên, 2 tay giấu sau lưng.

+ Ngồi xõm 2 tay giang ngang, máy bay hạ cánh.

+ Về tư thế chuẩn bị (tập 3-4 lần)

Thứ 2 ngày 21 tháng 4 năm 2025

*** ĐÓN TRẺ - CHƠI TỰ CHỌN – THẺ DỤC SÁNG- ĐIỂM DANH**

+ **Đón trẻ:**

- Cô niềm nở đón trẻ, cô trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ

- Chơi tự chọn: Cho trẻ chơi với một số đồ chơi lắp ghép

- Thẻ dục sáng: Tập với bài máy bay

*** CHƠI- TẬP CÓ CHỦ ĐỊNH**

Lĩnh vực phát triển thể chất

PTVĐ: VĐCB: Bò qua vật cản

TCVĐ: Thuyền ai nhanh nhất

I.MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:

1.Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên vận động: Bò qua vật cản

- Trẻ biết cách kết hợp chân nọ tay kia trong 1 vận động.

- Trẻ nhớ tên trò chơi và hứng thú chơi trò chơi vận động: chèo thuyền

2. Kỹ năng:

- Luyện kỹ năng bò đúng kỹ thuật cho trẻ.

- Trẻ chơi trò chơi chèo thuyền thành thạo.

3.Thái độ

- Giáo dục trẻ không tranh giành xô đẩy bạn khi chơi, khi học.
- Giáo dục trẻ siêng vận động giúp cho cơ thể luôn khoẻ mạnh.

II. CHUẨN BỊ:

Đồ dùng của cô	Đồ dùng của trẻ
- Sân tập sạch sẽ, rộng rãi. - Quả bóng.	- Tâm thế trẻ thoải mái.

III. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Ổn định: Tập trung trẻ lại gần, cô cùng trẻ trò chuyện về 2 ngày nghỉ cuối tuần cùng gia đình của trẻ. 2. Nội dung 2.1. Hoạt động 1. Khởi động(3p): - Trẻ đi, chạy nhanh chậm sau đó đứng thành vòng tròn 2.2. Hoạt động 2. Trọng động(8-10p): a. BTPTC: Tập với vòng Cô tập cho trẻ tập theo: * Động tác 1: Tay. - TTCB: Đứng tự nhiên 2 tay đưa ra trước 1. Hai tay đưa ra trước 2. Về tư thế chuẩn bị * Động tác 2: Chân. - TTCB: Đứng tự nhiên, hai tay chống hông 1. Ngồi xổm 2. Đứng lên * Động tác 3: Bụng. - TTCB: Đứng tự nhiên 2 tay cầm vòng thả xuôi. 1. Cúi người xuống chạm tay xuống đất 2. Về tư thế chuẩn bị b. VĐCB: Bò qua vật cản + Trẻ chuyển đội hình + + + + + + + + + + - Cô nói: Để trở thành người khỏe mạnh, học giỏi thì cô cháu phải thường xuyên tập thể dục để cho cơ thể khỏe mạnh, Vậy hôm nay cô cùng các con bài tập vận động “ Bò qua vật cản ” nhé. + Cô làm mẫu: - Lần 1 không phân tích.	- Trẻ tập trung trẻ lại gần cô và trò chuyện cùng cô - Trẻ khởi động cùng cô - Trẻ tập bài tập phát triển chung cùng cô - Trẻ tập 3-4 lần - Trẻ tập 2-3 lần - Trẻ tập 3-4 lần - Trẻ đứng theo đội hình - Trẻ lắng nghe

- Lần 2: Vừa thực hiện vừa phân tích động tác: TTCB: Cô đứng trước vạch huân. Mắt nhìn về phía trước. Khi có hiệu lệnh bắt đầu thì các con quỳ xuống và bò về phía trước, kết hợp chân nọ tay kia. Khi gặp vật cản thì các con cần phải bò qua vật cản và đến đích. - Hỏi trẻ tên bài tập? - Mời 1-2 trẻ thực hiện - Cô lần lượt cho trẻ thực hiện - Cô động viên khuyến khích trẻ. - Hỏi trẻ: Các con vừa thực hiện vận động gì? - 2 tổ thi đua - Hỏi trẻ tên bài tập? = Giáo dục trẻ không chen lấn xô đẩy nhau. Các con cần phải biết đoàn kết và giúp đỡ nhau mới chiến thắng được. c. Trò chơi vận động: Thuyền ai nhanh nhất - Cô nêu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi (2-3 lần) - Cô bao quát quá trình chơi của trẻ. 2.3. Hoạt động 3. Hồi tĩnh: (1- 2 phút) - Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân tập hai vòng 3. Kết thúc. Nhận xét tuyên dương trẻ	- Trẻ xem cô làm mẫu - Trẻ trả lời - 1-2 trẻ lên làm mẫu - Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời - 2 tổ thi đua nhau - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi trò chơi (2-3 lần)- Trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân sau đó vào lớp.
---	---

***. DẠO CHƠI NGOÀI TRỜI:**

1. Hoạt động có mục đích: Quan sát thuyền thúng 2. Trò chơi vận động: Chèo thuyền 3. Chơi tự do: Cho trẻ chơi với một số phương tiện giao thông đường thủy	+ Cô cho trẻ hát bài hát: Đi chơi. - Cô chỉ tàu thủy cho trẻ quan sát và đàm thoại - Đây là gì? – thuyền thúng có màu gì? - Thuyền thúng có những gì? (Cô chỉ vào từng bộ phận và hỏi trẻ) - Thuyền thúng là phương tiện giao thông đường gì? - Thuyền thúng dùng để làm gì? = Giáo dục trẻ: Khi tham gia giao thông cần có người lớn đi cùng. + Cô giới thiệu tên trò chơi - Giới thiệu luật chơi, cách chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần + Cô giới thiệu với trẻ các đồ chơi gì để trẻ chơi - Cô hướng dẫn và quan sát trẻ chơi
--	---

	- Giáo dục trẻ biết bảo vệ và giữ gìn đồ dùng đồ chơi
--	---

*** CHƠI HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC**

- Góc thao tác vai: Tập bế em, cho em ăn, ru em ngủ
- Góc vận động: Chơi với vòng, bóng, chèo thuyền.
- Góc nghệ thuật: Nặn, tô màu, hát múa bài hát về chủ đề
- Góc hoạt động với đồ vật: Xâu vòng, xâu hạt, xếp hình. xem tranh và gọi tên PTGT, xếp thuyền

*** CHƠI TẬP BUỔI CHIỀU**

1. Steam: Thả thuyền

- Cô cùng trẻ hát bài hát “ Em đi chơi thuyền”
- Cô chuẩn bị khu vực để trẻ thả thuyền
- Hướng dẫn trẻ cách thả thuyền như thế nào để thuyền không bị chìm
- bao quát quá trình thực hiện của trẻ
- Giáo dục: Không nên tự chơi ở khu vực coa nước 1 mình mà không có sự qua sát của người lớn.

2. Cho trẻ chơi tự chọn ở góc

- Cô cho trẻ chơi tự chọn ở góc các góc
- Cô bao quát trẻ

3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.

ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY:

Thứ 3 ngày 22 tháng 4 năm 2025

*** ĐÓN TRẺ, CHƠI TỰ CHỌN, THỂ DỤC SÁNG, ĐIỂM DANH:**

- Cô đến sớm thông thoáng, dọn vệ sinh trong và ngoài lớp học.
- Cô đón trẻ vào lớp, kiểm tra vệ sinh cá nhân, nhắc nhở trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định.
- Cô trao đổi với phụ huynh về tình hình trẻ học tài lớp.

*** CHƠI- TẬP CÓ CHỦ ĐỊNH**

Lĩnh vực phát triển nhận thức

Đề tài: Nhận biết tập nói: Tàu thủy – Thuyền buồm.

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức:

- Trẻ biết gọi đúng tên và nói được một số đặc điểm, màu sắc của phương tiện giao thông đường thủy: Tàu thủy -Thuyền buồm.

- Trẻ nói được lợi ích của tàu thủy và Thuyền buồm đối với cuộc sống con người.

2. Kỹ năng:

- Rèn luyện kỹ năng nhận biết tập nói “Tàu thủy, Thuyền buồm” cho trẻ.
- Luyện phát âm đúng các từ trong bài và trả lời các câu hỏi của cô.

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ không chơi gần ao hồ, sông nước.
- Giáo dục trẻ biết bảo vệ môi trường.

II. CHUẨN BỊ:

Đồ dùng của cô:	Đồ dùng của trẻ:
- Hộp quà đựng tàu thủy thuyền buồm. - Mô hình thuyền buồm và tàu thủy . - Lô tô về tàu thủy, thuyền buồm. - Nhạc bài hát: Em đi chơi thuyền. - Thảm trải cho trẻ ngồi. - 2 chậu nước.	- Mỗi trẻ 1 rô dựng lô tô tàu thủy, thuyền buồm. - Tâm thế trẻ thoải mái. - Trẻ hát bài hát: Em đi chơi thuyền. - Mỗi trẻ 1 thuyền giấy xếp

III. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1: Ổn định: (1-2p) - Cô cùng trẻ chơi trò chơi “ Trời tối, trời sáng” - Hôm nay cô sẽ cho các con cùng khám phá “ Thuyền buồm và tàu thủy” nhé 2.Nội dung: 2.1. Hoạt động 1: NBTN: Thuyền buồm, tàu thủy. * Thuyền buồm: - Cô giới thiệu cho trẻ về thuyền buồm. - Cho trẻ quan sát thuyền buồm. - Cô cho cả lớp phát âm “thuyền buồm” - Cho các tổ phát âm “ thuyền buồm” - Cho cá nhân trẻ phát âm - Chú ý sửa sai cho trẻ. - Giới thiệu cho trẻ về các bộ phận trên thuyền buồm như: cánh buồm, mũi thuyền, thân thuyền, đuôi thuyền” - Thuyền buồm chạy ở đâu? Là loại PTGT đường gì? => Cô củng cố: Thuyền buồm là loại PTGT đường thủy, nó có nhiều các bộ phận khác nhau như: Cánh buồm, mũi thuyền, thân thuyền và đuôi thuyền, ...Thuyền buồm dùng để chở người và hàng hóa qua sông. * Tàu thủy: - Cô giới thiệu cho trẻ về tàu thủy.	- Trẻ chơi cùng cô - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe - Trẻ quan sát. - Cả lớp phát âm - Tổ phát âm - Cá nhân trẻ phát âm - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ trả lời

2. Trò chơi vận động: Thuyền cập bến 3. Chơi tự do: Cô cho trẻ chơi với một số đồ chơi cô chuẩn bị: vòng, cà kheo....	- Cô hướng dẫn cho trẻ chơi. - Cô chơi cùng trẻ + Cô hướng dẫn và quan sát trẻ chơi - Giáo dục trẻ biết bảo vệ và giữ gìn đồ dùng đồ chơi
--	--

***CHƠI, HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC**

- Góc thao tác vai: Tập bế em, cho em ăn, ru em ngủ
- Góc vận động: Chơi với vòng, bóng, chèo thuyền.
- Góc nghệ thuật: Nặn, tô màu, hát múa bài hát về chủ đề
- Góc hoạt động với đồ vật: Xâu vòng, xâu hạt, xếp hình. xem tranh và gọi tên PTGT,xếp thuyền

CHƠI TẬP BUỔI CHIỀU

1. Làm trong vở toán:

- Cô hướng dẫn bài tập cho trẻ thực hiện
- Bao quát quá trình thực hiện của trẻ.

2. Chơi tự chọn ở các góc:

- Cô cho trẻ chơi ở góc, cô bao quát trẻ

3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.

- Cô trả trẻ tận tay phụ huynh.

Thứ 4 ngày 23 tháng 4 năm 2025

*** ĐÓN TRẺ, CHƠI TỰ CHỌN, THỂ DỤC SÁNG, ĐIỂM DANH:**

- Cô đến sớm thông thoáng, dọn vệ sinh trong và ngoài lớp học,
- Cô đón trẻ vào lớp, kiểm tra vệ sinh cá nhân, nhắc nhở trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định,
- Cô trao đổi với phụ huynh về chủ đề học của trẻ,

*** CHƠI TẬP CÓ CHỦ ĐỊNH:**

Lĩnh vực phát triển TC KN XH &TM

Tạo hình:

Đề tài: Tô màu thuyền buồm (Mẫu)

I. YÊU CẦU:

1, Kiến thức

- Trẻ gọi đúng tên, màu sắc, đặc điểm nổi bật, của thuyền buồm
- Trẻ biết cách cầm bút bằng tay phải và bằng 3 ngón tay để di màu và tô màu thuyền buồm

- Trẻ gọi được tên sản phẩm.

b. Kỹ năng:

- Rèn luyện kỹ năng nhận biết màu

- Luyện sự khéo léo của đôi tay để tô màu.

3, Thái độ:

- Giáo dục trẻ khi tham gia giao thông cần có người lớn đi cùng. Không được thò đầu, thò tay ra ngoài. Phải ngồi ngay ngắn khi muốn qua đường phải có người lớn dắt.

II. CHUẨN BỊ:

Đồ dùng của cô:	Đồ dùng của trẻ:
- Tranh mẫu thuyền buồm - Tranh mẫu thuyền buồm chưa tô màu - Sáp màu, bàn. - Phòng triển lãm tranh. - Bài hát ‘ Em đi chơi thuyền’	- Vở giúp bé tập tạo hình, bút sáp màu - Bàn, ghế cho trẻ ngồi

III. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Ổn định lớp- giới thiệu bài: 2-3p - Cô cùng trẻ hát bà hát “ Em đi chơi thuyền” - Trò chuyện về nội dung bài hát - Giới thiệu vào bài. 2. Nội dung: 10 -12p *. Hoạt động 1: (2 phút) Quan sát và đàm thoại - Cô cho trẻ xem tranh mẫu + Bức tranh của cô tô cái gì đây? + Thuyền buồm có màu gì? + Thuyền buồm dùng để làm gì? - Cô còn có một bức tranh nữa các con nhìn xem nhé, bức tranh này như thế nào? - Để bức tranh này đẹp hơn tham gia vào triển lãm các con chú ý nhìn xem cô tô mẫu nhé. * Làm mẫu - Các con nhìn xem cô có bức tranh gì đây? - Trên tay phải cô cầm cái gì? Bút sáp màu gì? - Cô cầm bút sáp bằng tay phải và cầm bằng 3 đầu ngón tay, tay trái cô để lên bức tranh và khi cô tô cô tô từ trái qua phải và tô nhẹ nhàng không nhem ra ngoài. - Hỏi trẻ: + Cô đang làm gì?	- Trẻ hát cùng cô - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ chú ý quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ chú ý xem - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe quan sát - Trẻ trả lời

+ Thuyền buồm có màu gì? + Cô tô có nhem ra ngoài không? * Hoạt động 2: (5 phút) Trẻ thực hiện (Cô mở nhạc bài hát Em đi chơi thuyền) - Các con cùng nhẹ nhàng đi về góc lấy đồ dùng của mình nào? - Trước khi các con tô màu thì các con tô màu trên không cùng cô nhé. - Cô đến bên trẻ gợi hỏi trẻ: + Con đang làm gì? + Con tô màu thuyền buồm có màu gì? - Thuyền buồm dùng để làm gì? - Cô hướng dẫn trẻ tô không nhem ra ngoài. - Giáo dục trẻ không tranh dành với bạn. - Cô cho trẻ đem tranh lên trưng bày. * Hoạt động 3: (3 phút) Trưng bày sản phẩm - Các con thấy những bức tranh ô tô các con tô màu có đẹp không? - Con thích bức tranh nào? - Vì sao con thích? - Cô nhận xét sản phẩm. - Cô tuyên dương và khen trẻ. 3. Kết thúc: - Cô và trẻ cùng làm tiếng còi xe ô tô và đi ra ngoài	- Trẻ về góc lấy đồ dùng - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ hứng thú tô - Trẻ trưng bày sản phẩm- Trẻ nhận xét cùng cô - Trẻ lắng nghe - Trẻ hát và ra chơi
---	--

* DẠO CHƠI NGOÀI TRỜI

1. Hoạt động có mục đích: Chơi với cát 2. Trò chơi vận động: Tàu ra khơi 3. Chơi tự do: Cô chuẩn bị các nguyên vật liệu cho	+ Cô cho trẻ ra bể cát của trường - Đây là đâu các con? - Trong bể cát có những loại cát gì? - Cát khô thì ta có thể chơi đóng cát, còn cát ướt ta chơi đóng bánh. - Các con có thích chơi với cát không? - Giáo dục trẻ khi chơi phải cẩn thận không làm cát lên người. + Cô giới thiệu tên trò chơi - Giới thiệu luật chơi, cách chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần = Giáo dục trẻ phải biết chơi cùng bạn + Cô giới thiệu với trẻ các đồ chơi gì để trẻ chơi - Cô hướng dẫn và quan sát trẻ chơi
--	--

trẻ chơi: Hột hạt, bóng, vòng, phấn....	- Giáo dục trẻ biết bảo vệ và giữ gìn đồ dùng đồ chơi
--	---

*** CHƠI HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC**

- Góc thao tác vai: Tập bế em, cho em ăn, ru em ngủ
- Góc vận động: Chơi với vòng, bóng, chèo thuyền.
- Góc nghệ thuật: Nặn, tô màu, hát múa bài hát về chủ đề
- Góc hoạt động với đồ vật: Xâu vòng, xâu hạt, xếp hình. xem tranh và gọi tên PTGT, xếp thuyền

CHƠI TẬP BUỔI CHIỀU:

1. Làm que với bài mới: Truyện: Tàu thủy tí hon

- Cô giới thiệu tên câu chuyện. Cô kể cho trẻ nghe 2 lần
 - Hỏi trẻ tên câu chuyện. Cô trò chuyện với trẻ về nội dung câu chuyện
- = Giáo dục trẻ

2. Chơi ở góc

- Cô cho trẻ chơi tự chọn ở góc. Cô hướng dẫn và bao quát trẻ chơi

3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ

ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY:

Thứ 5 ngày 24 tháng 4 năm 2025

*** ĐÓN TRẺ, CHƠI TỰ CHỌN, THỂ DỤC SÁNG, ĐIỂM DANH:**

- Cô đến sớm thông thoáng, dọn vệ sinh trong và ngoài lớp học.
- Cô đón trẻ vào lớp, kiểm tra vệ sinh cá nhân, nhắc nhở trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định.
- Cô trao đổi với phụ huynh về chủ đề học của trẻ.

*** CHƠI TẬP CÓ CHỦ ĐỊNH**

Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

Truyện: Tàu thủy tí hon

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:

a, Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên chuyện “Tàu thủy tí hon”
- Trẻ biết được tên các nhân vật trong chuyện: Ông nội, tàu thủy tí hon, xà lan.
- Trẻ hiểu được câu chuyện tàu thủy rất thích làm việc với ông và tàu thủy đã giúp đỡ công việc của ông.

b, Kỹ năng:

- Luyện kỹ năng chú ý lắng nghe cô kể chuyện cho trẻ.
- Phát triển ngôn ngữ và vốn từ cho trẻ.
- Trẻ trả lời được các câu hỏi rõ ràng.

c, Thái độ:

- Thông qua câu chuyện giáo dục trẻ khi tham gia giao thông phải đi đúng đường và ngồi ngay ngắn trên các phương tiện giao thông.

II. CHUẨN BỊ:

Đồ dùng của cô:	Đồ dùng của trẻ:
- Tranh truyện: Tàu thủy tí hon - Vi deo truyện trên máy tính.	- Chiều trái, ghế cho trẻ ngồi.

3. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1: Ổn định, gây hứng thú: - Cô cùng trẻ chơi trò chơi “ Trốn cô” - Cho trẻ xem tranh tàu thủy - Tàu thủy là PTGT đường gì? Các cô thường thấy ở đâu? - Ngoài tàu thủy là PTGT đường thủy ra thì các con có biết PTGT nào nữa không? - Cô có biết 1 câu chuyện nói về 1 bạn tàu thủy nhỏ bé nhưng đã biết giúp đỡ mọi người đấy. Và đó là câu chuyện “ Tàu thủy tí hon” 2.Nội dung: *2.1 Hoạt động 1: Cô kể chuyện: - Cô kể diễn cảm câu chuyện cho trẻ nghe 1 lần. - Hỏi trẻ: Cô vừa kể chuyện gì? - Để các con hiểu rõ câu chuyện hơn thì cô sẽ kể cho các con nghe trên máy tính nhé. *2.2 Hoạt động 2: Đàm thoại trích dẫn. - Lần 3 cô trích dẫn đàm thoại theo tranh. - Trong câu chuyện có những PTGT gì? - Công việc của ông nội là làm gì? + Trích dẫn: “ Tàu thủy tí hon đẩy xà lan trên sông” - Có chuyện gì xảy ra khi 2 ông cháu đang đẩy xà lan chở đầy lúa? + Trích dẫn: “ Á à! Một chiếc ... không tránh kịp nữa rồi” - Tàu thủy tí hon đã làm gì? Và ông đã nói gì với tàu thủy tí hon? + Trích dẫn: “ Tàu thủy tí hon vội vươn lên chút nữa thì tiêu! Ông nói!”	- Trẻ chơi cùng cô. - Trẻ trả lời - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ chú ý lắng nghe - Chuyện “ Tàu thủy tí hon” - Trẻ trả lời - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ chú ý lắng nghe.

=> Cô củng cố lại nội dung câu chuyện: Tàu thủy tí hon rất dũng cảm đã biết giúp ông nội cứu anh xuống và ông nội thoát nạn đấy. - GD: Các con cùng cần học tập bạn tàu thủy tí hon vì đã biết giúp đỡ mọi người đấy. 3: Kết thúc: - Củng cố: Cô cùng trẻ hát bài “Em đi chơi thuyền” rồi đi ra ngoài.	- Trẻ hát và đi ra ngoài cùng cô.
--	--

*** DẠO CHƠI NGOÀI TRỜI:**

1. Hoạt động có mục đích * Dạo chơi ngoài trời	- Cô cho trẻ hát bài: đi chơi - Cô vừa cho các con hát bài gì? - Cô cháu mình đi đâu đây? - Trên sân trường có những đồ chơi gì đây? - Khi chơi các con có xô đẩy nhau không? - Giáo dục trẻ: không xô đẩy nhau, biết giúp bạn trong khi chơi + Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi.
2. Trò chơi vận động: Chèo thuyền	- Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi 2 -3 lần = Giáo dục trẻ biết chơi cùng bạn
3. Chơi tự do: Cô cho trẻ chơi với một số bài tập sàn trên sân trường	- Cô hướng dẫn và quan sát trẻ chơi = Giáo dục trẻ biết bảo vệ và giữ gìn đồ dùng đồ chơi

*** CHƠI, HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC**

- Góc thao tác vai: Tập bế em, cho em ăn, ru em ngủ
- Góc vận động: Chơi với vòng, bóng, chèo thuyền.
- Góc nghệ thuật: Nặn, tô màu, hát múa bài hát về chủ đề
- Góc hoạt động với đồ vật: Xâu vòng, xâu hạt, xếp hình. xem tranh và gọi tên PTGT, xếp thuyền

CHƠI TẬP BUỔI CHIỀU

1. Làm quen bài hát: Em đi chơi thuyền

- Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả
- Cô hát cho trẻ nghe.
- Hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả
- Cô hát lại cho trẻ nghe lần nữa.
- Giáo dục trẻ khi ngồi trên tàu thuyền thì nên ngồi yên, không thò tay ra ngoài.

2. Chơi tự do ở các góc

- Cô cho trẻ chơi tự do ở các góc

- Cô bao quát trẻ chơi
- 3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.
- Cô trả trẻ tận tay phụ huynh.
- Trao đổi với phụ huynh tình hình trong ngày của trẻ.
- 3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.

ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY:

Thứ 6 ngày 25 tháng 4 năm 2025

*** ĐÓN TRẺ, CHƠI TỰ CHỌN, THỂ DỤC SÁNG, ĐIỂM DANH:**

- Cô đến sớm thông thoáng, dọn vệ sinh trong và ngoài lớp học.
- Cô đón trẻ vào lớp, kiểm tra vệ sinh cá nhân, nhắc nhở trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định.
- Cô trao đổi với phụ huynh về chủ đề học của trẻ.

*** CHƠI TẬP CÓ CHỦ ĐỊNH:**

Lĩnh vực phát triển TCKNXH & TM

Nghe hát (TT): Em đi chơi thuyền

Trò chơi : Tai ai tinh

I. YÊU CẦU:

1. Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên bài hát “Em đi chơi thuyền “.
- Trẻ chú ý lắng nghe cô hát bài " Em đi chơi thuyền "
- Trẻ hứng thú chơi trò chơi : Tai ai tinh

2. Kỹ năng:

- Rèn luyện kỹ năng chơi trò chơi
- Rèn luyện và phát triển kỹ năng nghe hát cho trẻ.

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ khi tham gia giao thông phải ngồi ghế ngồi trên thuyền.

II. CHUẨN BỊ:

Đồ dùng của Cô	Đồ dùng của trẻ
- Đàn ghi âm các bài hát “Em đi chơi thuyền” - Tranh thuyền - Xắc xô, trống cơm - Trò chơi: Tai ai tinh	- Trang phục: váy, mũ múa - Dụng cụ âm nhạc: Phách, trống lắc, xắc xô. - Ghế ngồi cho trẻ.

III. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Ổn định - Cô đưa tranh thuyền buồm ra và hỏi trẻ: + Tranh vẽ gì đây? + Thuyền đi ở đâu? + Thuyền dùng để làm gì? + Có một bài hát cũng nói về em bé đi chơi bằng chiếc thuyền thật em bé rất là vui và thích. Đó là bài hát “Em đi chơi thuyền “Hôm nay cô sẽ hát cho các con nghe nhé! 2.Nội dung 2.1 Hoạt động 1: NH: " Em đi chơi thuyền " - Cô hát cho trẻ nghe 2 lần: + Lần 1: Cô hát không đàn + Lần 2 kết hợp đàn và điệu bộ minh họa. - Hỏi trẻ tên bài hát. - Cô hát lại cho trẻ nghe lần nữa và khuyến khích trẻ hát và hưởng ứng cùng cô. - Giáo dục an toàn giao thông đường thủy khi đi chơi thuyền thì chúng mình phải ngồi ngay ngắn, ngồi im không thò đầu, thò tay xuống nước. Không được chơi gần ao hồ. 2.2 Hoạt động 2: TC: Tai ai tinh - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi và luật chơi cho trẻ. - Cô cho trẻ chơi 2- 3 lần. - Hỏi trẻ tên trò chơi. 3. Kết thúc : Cô và trẻ hát lại bài hát “Em đi chơi thuyền “ và đi ra ngoài.	- Trẻ xem tranh và trả lời câu hỏi - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Cả lớp hát cùng cô. - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi cùng cô - Trẻ trả lời - Trẻ hát và đi ra ngoài

* DẠO CHƠI NGOÀI TRỜI

1. Hoạt động có mục đích * Thả thuyền	+ Cô cho trẻ đứng tại khu vực trải nghiệm nước. - Cô thả thuyền được làm từ nhiều nguyên vật liệu khác nhau như bèo lá, xốp...
--	---

2. Trò chơi vận động: * Bánh xe quay 3. Chơi tự do: Cô cho trẻ chơi với một số bài tập sàn trên sân	- Cô hướng dẫn trẻ cách thả thuyền như thế nào để không bị chìm thuyền - Bao quát quá trình trẻ thực hiện. - Giáo dục trẻ. = Giáo dục trẻ: Biết an toàn khi tham gia ngồi trên thuyền. + Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi 2 -3 lần = Giáo dục trẻ biết chơi cùng bạn - Cô hướng dẫn và quan sát trẻ chơi => Giáo dục trẻ biết bảo vệ và giữ gìn đồ dùng đồ chơi
---	--

*** CHƠI, HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC:**

- Góc thao tác vai: Tập bế em, cho em ăn, ru em ngủ
- Góc vận động: Chơi với vòng, bóng, chèo thuyền.
- Góc nghệ thuật: Nặn, tô màu, hát múa bài hát về chủ đề
- Góc hoạt động với đồ vật: Xâu vòng, xâu hạt, xếp hình. xem tranh và gọi tên PTGT, xếp thuyền

CHƠI TẬP BUỔI CHIỀU:

1. Vệ sinh nhóm lớp, môi trường:

- Cuối tuần cô tổng dọn vệ sinh trong, ngoài lớp sạch sẽ

2. Nêu gương cuối tuần:

- Cô cho trẻ hát bài “Cả tuần đều ngoan”
- Cô hỏi trẻ bài hát nói về điều gì?
- Cô nhắc tiêu chuẩn bé ngoan cho trẻ nghe
- Cô bình xét cho trẻ, cô động viên khích lệ trẻ để trẻ hứng thú đi học.

ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY: